

Số: ~~111~~ /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày ~~11~~ tháng ~~0~~ năm ~~2017~~

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
Công trình: Triển khai mở rộng ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng
phần mềm một cửa và cung cấp dịch vụ hành chính công cấp huyện

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính,
quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 135/QĐ-UBND ngày 10/01/2014 của Chủ tịch
UBND tỉnh, về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi: Triển khai mở rộng
ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng phần mềm một cửa và cung cấp dịch vụ
hành chính công cấp huyện;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 5394/STC-QLNS.TTK ngày
20/12/2016, kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành:
Triển khai mở rộng ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng phần mềm một cửa
và cung cấp dịch vụ hành chính công cấp huyện; của Sở Thông tin và Truyền
thông tại Tờ trình số 1269/TTr-STTTT ngày 14/10/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

- Công trình: Triển khai mở rộng ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng
phần mềm một cửa và cung cấp dịch vụ hành chính công cấp huyện.

- Chủ đầu tư: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Địa điểm xây dựng: Tại phòng giao dịch một cửa của UBND 14 huyện,
thị xã: Triệu Sơn, Nông Cống, Ngọc Lặc, Thạch Thành, Quảng Xương, Vĩnh
Lộc, Hậu Lộc, Tĩnh Gia, Quan Sơn, Như Thanh, Thiệu Hóa, Hà Trung, Cẩm
Thủy và Sầm Sơn.

- Thời gian khởi công, hoàn thành:

+ Khởi công: Năm 2014.

+ Hoàn thành: Năm 2016.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị: đồng

Nguồn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
1	2	3	4
Tổng số:	7.303.156.840	6.550.000.000	753.156.840
- Ngân sách tỉnh	7.303.156.840	6.550.000.000	753.156.840

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
1	2	3
Tổng số	8.043.000.000	7.303.156.840
- Chi phí thiết bị	6.811.000.000	6.704.943.840
- Chi phí quản lý dự án	116.000.000	106.709.000
- Chi phí tư vấn	324.000.000	441.899.000
- Chi phí khác	61.000.000	49.605.000
- Chi phí dự phòng	731.000.000	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Quy đổi	Giá trị thực tế	Quy đổi
1	2	3	4	5
Tổng số			7.303.156.840	
- Tài sản dài hạn (Tài sản cố định)			7.303.156.840	
- Tài sản ngắn hạn				

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

a) Được phép tắt toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
1	2	3
Tổng số:	7.303.156.840	
Ngân sách tỉnh:	7.303.156.840	

b) Được thanh toán các khoản công nợ theo giá trị quyết toán được phê duyệt. Tổng các khoản công nợ tính đến thời điểm báo cáo quyết toán là 753.156.840 đồng, trong đó:

Tổng nợ phải thu: 5.000.000 đồng.

- Ban quản lý dự án Sở Thông tin và Truyền thông: 5.000.000 đồng.

Tổng nợ phải trả: 758.156.840 đồng.

- Công ty TNHH ứng dụng công nghệ tin học Hitech: 531.432.440 đồng

- Công ty CP đầu tư và phát triển công nghệ Tâm Việt: 183.519.400 đồng

- Phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán: 43.205.000 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:
Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn (Tài sản cố định)	Tài sản ngắn hạn
Tổng cộng:	7.303.156.840	
Huyện Quảng Xương	555.282.563	
Huyện Hậu Lộc	554.193.344	
Huyện Nông Cống	556.371.783	
Thị xã Sầm Sơn	554.193.344	
Huyện Tĩnh Gia	554.193.344	
Huyện Triệu Sơn	555.282.563	
Huyện Vĩnh Lộc	555.282.563	
Huyện Ngọc Lặc	524.784.412	
Huyện Thiệu Hóa	502.743.907	
Huyện Hà Trung	501.285.786	
Huyện Quan Sơn	472.091.130	
Huyện Cẩm Thủy	472.275.164	
Huyện Như Thanh	472.901.792	
Huyện Thạch Thành	472.275.164	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, phối hợp với đơn vị thanh, quyết toán theo quy định hiện hành.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Đơn vị hạch toán theo chế độ quy định hiện hành.

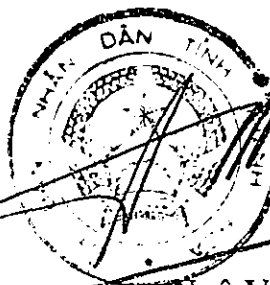
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Thông tin và Truyền thông, Tài chính, Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 Quyết định;
- CT UBND tỉnh (để BC);
- PCT UBND tỉnh Ngô Văn Tuấn;
- Lưu: VT, CNTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ngô Văn Tuấn